

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1966/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 27 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án
Chỉnh trang khu dân cư đô thị tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng
tại phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 3219/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 2793/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch thu hồi đất để thực hiện dự án Chỉnh trang khu dân cư đô thị tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ;

Căn cứ Quyết định số 3924/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định đơn giá xây dựng nhà ở, vật kiến trúc, công trình, tài sản trên đất để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tỉnh tại Tờ trình số 04/TTr-HĐTD ngày 20/7/2022 (kèm Biên bản thẩm định số 01/BB-HĐTD ngày 30/6/2022).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án Chinh trang khu dân cư đô thị tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ, với những nội dung sau:

1. Tên dự án: Chinh trang khu dân cư đô thị tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại phường Hòa Hương.

2. Tổng diện tích đất thu hồi: 1.305,20 m².

3. Loại đất thu hồi: đất nghĩa trang, nghĩa địa (802,7 m²); đất bằng chưa sử dụng (502,50 m²) do UBND phường Hòa Hương quản lý.

4. Địa điểm: phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ.

5. Lý do thu hồi: thực hiện dự án Chinh trang khu dân cư đô thị tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phường Hòa Hương.

6. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Tam Kỳ.

7. Nguồn vốn: ngân sách thành phố Tam Kỳ.

8. Đối tượng bị ảnh hưởng: 01 tổ chức (UBND phường Hòa Hương) và 10 hộ gia đình, cá nhân có mồ mả trên đất.

9. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: **325.116.494 đồng** (Ba trăm hai mươi lăm triệu, một trăm mười sáu ngàn, bốn trăm chín mươi bốn đồng), gồm:

A. Giá trị bồi thường, hỗ trợ trực tiếp, gồm : 318.741.660 đồng.

- Bồi thường mồ mả, vật kiến trúc : 176.263.486 đồng.

- Hỗ trợ di chuyển mồ mả : 127.300.000 đồng.

- Hỗ trợ khen thưởng : 15.178.174 đồng.

B. Chi phí tổ chức thực hiện BT, HT (A*2%) : 6.374.833 đồng.

- Chi phí cho Tổ chức làm nhiệm vụ BT, GPMB : 5.418.608 đồng.

(A*1,7%)

- Chi phí thẩm định (A*0,12%) : 382.490 đồng.

- Chi phí BCĐ tỉnh (A*0,05%) : 159.371 đồng.

- Chi phí BCĐ huyện (A*0,03%) : 95.622 đồng.

- Chi phí UBND cấp xã (A*0,1%) : 318.742 đồng.

(Kèm theo bảng tổng hợp chi phí bồi thường, hỗ trợ)

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. UBND thành phố Tam Kỳ chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Tam Kỳ (Chủ đầu tư) chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được phê

duyet; chịu trách nhiệm kiểm tra, xác định tính pháp lý của từng hạng mục trước khi chi trả tiền và lập thủ tục thanh, quyết toán theo quy định.

2. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát UBND thành phố Tam Kỳ, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Tam Kỳ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ đảm bảo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Hội đồng thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Tam Kỳ; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Tam Kỳ và thủ trưởng các cơ quan, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tân

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG
Dự án: Chính trang khu dân cư đô thị tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ
(Kèm theo Quyết định số: 1966/QĐ-UBND ngày 27 / 7 /2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Bồi thường, mô mã, VKT	Hỗ trợ di chuyển mô mã	Tổng kinh phí BT, HT	Dự kiến thưởng chấp hành tốt GPMB	TỔNG CỘNG
01	Trần Ngọc Ánh	70.000.000	53.200.000	123.200.000	6.160.000	129.360.000
02	Trần Ngọc Lâm- Trần Năm	28.050.000	20.900.000	48.950.000	2.447.500	51.397.500
03	Trần Vĩnh Đình	2.500.000	1.900.000	4.400.000	220.000	4.620.000
04	Nguyễn Thanh Sơn	2.500.000	1.900.000	4.400.000	220.000	4.620.000
05	Nguyễn Nghĩa	2.500.000	1.900.000	4.400.000	220.000	4.620.000
06	Lê Trí Dũng	25.000.000	19.000.000	44.000.000	2.200.000	46.200.000
07	Bùi Đình Nhi	13.213.486	3.800.000	17.013.486	850.674	17.864.160
08	Nguyễn Đức Dũng	5.000.000	3.800.000	8.800.000	440.000	9.240.000
09	Nguyễn Văn Lòng	5.000.000	3.800.000	8.800.000	440.000	9.240.000
10	Trần Diệu	7.500.000	5.700.000	13.200.000	660.000	13.860.000
11	UBND phường Hoà Hương (mộ chưa xác định được chủ)	15.000.000	11.400.000	26.400.000	1.320.000	27.720.000
Tổng cộng		176.263.486	127.300.000	303.563.486	15.178.174	318.741.660

I	Tổng kinh phí BT, HT	318.741.660	đồng
1	Bồi thường mô mã, VKT	176.263.486	đồng
2	Hỗ trợ di chuyển mô mã	127.300.000	đồng
3	Hỗ trợ khen thưởng (dự kiến)	15.178.174	đồng
II	Chi phí thực hiện công tác BT, HT và TĐC	6.374.833	đồng
1	Chi phí cho Tổ chức làm nhiệm vụ BT, HT và TĐC	5.418.608	đồng
2	Chi phí thẩm định phương án BT, HT và TĐC	382.490	đồng
3	Chi phí BCD tỉnh	159.371	đồng
4	Chi phí BCD thành phố	95.622	đồng
5	Chi phí cho UBND phường	318.742	đồng
TỔNG CỘNG		325.116.494	đồng